

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 20/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Kiên Cường – Nguyên Bí thư huyện đoàn Minh Hóa

Bà: Cao Thị Thu Nga – Hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Đ M Tr, sinh ngày: 04 tháng 9 năm 2004 (khi phạm tội 17 tuổi 01 tháng 20 ngày) tại: Y H, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ M C, sinh năm 1981 và con bà Tr Th M Ch, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/11/2021 cho đến nay, có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Tr Th M Ch – sinh năm 1980 (mẹ đẻ của bị cáo)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ng Th D L – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt

* Người bị hại: Ông C D T – sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Đ N, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh H M Qu – sinh năm 2008

Địa chỉ: Thôn T S, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

* Người đại diện theo pháp luật của H M Qu: Ông H M Ph – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn T S, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

* Người làm chứng:

1. Anh C T D – sinh năm 2005

Địa chỉ: Thôn Th H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của C T D: Ông C X T

Địa chỉ: Thôn Th H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

2. Anh Đ T N – sinh năm 2005

Địa chỉ: Thôn Th H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của Đ T N: Ông Đ S

Địa chỉ: Thôn Th H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

3. Anh C Ng Qu – sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Đ H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 24/10/2021, Đ M Tr và H M Qu, Đ T T ngồi uống rượu với nhau. Trong lúc uống rượu H M Qu nhận được tin nhắn của Đ Ch Th nói có nhóm của Đ Ch H là học sinh trường Dân tộc nội trú đòi đánh Th. Nghe vậy, nên Qu rủ Tr đến trường Dân tộc nội trú thuộc Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B để giải quyết. Đ M Tr về nhà lấy 03 con dao, đưa cho Qu cầm một con và mình cầm một con, còn một con để trong cốp xe. Sau đó Qu và Tr cùng nhau đến trường dân tộc nội trú. Trong quá trình đến trường dân tộc nội trú, Qu và Tr tìm nhóm của Đ Ch H nhưng không thấy nên Qu và Tr vào phòng C Tr T để đợi. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày Qu và Tr ra cổng trường khoảng 40m thì gặp C T D, sinh 2005 và Đ T N, sinh năm 2005 đều ở thôn Th H, xã H S, huyện M H đi vào trường Dân tộc nội trú. Do Tr và Qu nhầm D và N là nhóm mà mình đang tìm để đánh nên cả hai dùng dao đuổi đánh D và N nhưng không đuổi kịp. Sau đó, thấy chiếc xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 73C1 - 133... của C D T, sinh năm 1969, trú tại thôn Đ N, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B dựng ở hàng rào nên Tr dùng tay phải cầm dao chém nhiều nhát vào phần đầu xe, tiếp tục dùng dao cắt các dây dẫn ống, rồi chém liên tiếp xung quanh xe. Thấy vậy, Qu cũng dùng dao chém vào phần yên xe máy nhiều nhát. Sau đó Tr dùng chân đạp phía dưới yên xe và đầu xe làm xe bị hư hỏng nặng.

Kết luận định giá số 29/KLĐG-HĐĐG ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá Tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận:

Trị giá chiếc xe mô tô không mang biển kiểm soát, màu đen, tình trạng xe đã bị hư hỏng nặng, số khung: RLCUE3740MY087518, số máy: E32VE313278 tại thời điểm trước khi bị chém vào ngày 24/10/2021 là: 24.500.000 đồng.

Trị giá chiếc xe mô tô có đặc điểm nói trên tại thời điểm sau khi bị chém vào ngày 24/10/2021 là: 19.500.000 đồng.

Thiệt hại của chiếc xe mô tô nói trên tại thời điểm bị Đ M Tr và H H M Qu dùng dao chém vào ngày 24/10/2021, tại Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B là 5.000.000 đồng. (kèm theo bảng kê chi tiết giá trị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng).

Vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa đã tạm giữ:

1. 01 (một) con dao màu đen, kích thước dài 32cm, có cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm. Có khuy nhựa màu bạc, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, có hình lượn sóng ở hai bề mặt, trên lưỡi dao có ký tự JIELANSHI.

2. 01 (một) con dao có kích thước dài 37,5cm; có cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; có khuy sắt ở phía đầu và đuôi cán dao, lưỡi dao có kích thước dài 25cm bằng kim loại; phần lưỡi cắt bị sứt mẻ không rõ hình dạng.

3. 01 (một) chiếc xe mô tô không mang biển kiểm soát, màu đen, tình trạng xe đã bị hư hỏng nặng, số khung: RLCUE3740MY087518, số máy: E32VE313278.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra vụ việc, bị hại C D T yêu cầu sửa chữa chiếc xe máy và bồi thường thêm 5.000.000 đồng. Về phía Tr và Qu không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình, nên đại diện gia đình đồng ý bồi thường về phần hư hỏng chiếc xe máy, còn phần bồi thường thêm số tiền mà bị hại yêu cầu là 5.000.000 đồng thì không đồng ý.

Cáo trạng số 02/CT- VKSNDMH ngày 06/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đ M Tr về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điều 65, điều 91, điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ M Tr từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng Đ M Tr đã có hành vi dùng dao chém hư hỏng một số bộ phận chiếc xe máy biển kiểm soát 73C1-133.28 của ông C D T tổng giá trị thiệt hại là 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo đã cố ý làm hư hỏng, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đ M Tr phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp làm hư hỏng tài sản của ông C D T, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nhằm khắc phục hậu quả (ngày 11/01/2022, biên lai số 0000518).

Vì vậy cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Ng Th D L trợ giúp viên pháp lý đã trình bày lời bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 65, điều 91, điều 101 bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 con dao 01 cái dài 32cm, 01 cái dài 37,5cm thuộc sở hữu của bà Tr Th M Ch mẹ của bị cáo, khi Tr lấy dao đi gia đình không biết, vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà Tr Th M Ch.

Đối với 01 chiếc xe mô tô không mang biển kiểm soát, màu đen, bị hư hỏng là tài sản thuộc sở hữu của ông C D T, vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông C D T.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đ M Tr và H M Qu có hành vi gây thiệt hại cho ông C D T số tiền 5.000.000 đồng để sửa chữa xe mô tô. Căn cứ vào điều 48 bộ luật hình sự và điều 584 bộ luật dân sự buộc Đ M Tr và H M Qu phải liên đới bồi thường. Do Tr và Qu chưa đủ 18 tuổi không có tài sản, căn cứ điều 586, 587, 589 bộ luật dân sự buộc ông H M Ph (bố của Qu) và bà Tr Th M Ch (mẹ của Tr) nộp thay.

Ngày 11/01/2022, bà Tr Th M Ch tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa để khắc phục hậu quả do bị cáo Tr gây ra.

Đối với yêu cầu của ông C D T bồi thường thêm 5.000.000 đồng chưa đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ M Tr phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điều 65, điều 91, điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ M Tr 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2022).

Giao bị cáo Đ M Tr cho UBND xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho ông C D T 01 (một) chiếc xe mô tô không mang biển kiểm soát, màu đen, tình trạng xe đã bị hư hỏng nặng, số khung: RLCUE3740MY087518, số máy: E32VE313278.

Trả lại cho bà Tr Th M Ch 01 (một) con dao màu đen, kích thước dài 32cm, có cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm. Có khuy nhựa màu bạc, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, có hình lợn sóng ở hai bề mặt, trên lưỡi dao có ký tự JIELANSHI; 01 (một) con dao có kích thước dài 37,5cm; có cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; có khuy sắt ở phía đầu và đuôi cán dao, lưỡi dao có kích thước dài 25cm bằng kim loại; phần lưỡi cắt bị sứt mẻ không rõ hình dạng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 bộ luật hình sự, các điều 584, 586, 587, 589 bộ luật dân sự buộc bà Tr Th M Ch, ông H M Ph liên đới bồi thường cho ông C D T thiệt hại sửa xe số tiền 5.000.000 đồng. Bà Tr Th M Ch đã nộp số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai số 0000518 ngày 11/01/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

4. Án phí: Bị cáo Đ M Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

